|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỀ KHẢO SÁT GIỮA HKI**  **NĂM HỌC 2024 -2025**  **MÔN: TIẾNG VIỆT – LỚP 2** |

**A. Đọc.**

**I. Đọc thành tiếng (5 điểm)**

1. Cho HS bốc thăm và đọc một đoạn trong các bài đọc sau :

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung đọc** | **Trang** |
| 1 | Làm việc thật là vui | Tr 20 - SGK tập 1 |
| 2 | Cây xấu hổ | Tr 31 - SGK tập 1 |
| 3 | Cầu thủ dự bị | Tr 34 - SGK tập 1 |
| 4 | Cái trống trường em | Tr 48 - SGK tập 1 |
| 5 | Yêu lắm trường ơi | Tr 55 - SGK tập 1 |

2. Giáo viên cho học sinh trả lời 1 câu hỏi liên quan tới nội dung bài đọc.

**II. Đọc hiểu: (5 điểm)**

**1: Đọc văn bản**

**Những quả đào**

Một người ông có ba đứa cháu nhỏ. Một hôm, ông cho mỗi cháu một quả đào. Xuân ăn đào xong, đem hạt trồng vào một cái vò. Vân ăn xong vẫn còn thèm. Còn Việt thì không ăn mà mang đào cho cậu bạn bị ốm. Ông bảo: Xuân thích làm vườn, Vân bé dại, còn Việt là người nhân hậu.

**2. Trả lời câu hỏi bằng cách khoanh vào chữ cái trước đáp án đúng.**

**Câu 1: (M1)** Người ông giành những quả đào cho ai?

A. Người vợ

B. Các con

C. Những đứa cháu

**Câu 2: (M1)** Ông nhận xét gì về bạn Việt?

A. Thích làm vườn

B. Người nhân hậu

C. Bé dại

**Câu 3: (M1)** Trong 3 đứa trẻ ai là người có lòng tốt?

A. Việt

B. Vân

C. Xuân

**Câu 4: (M2)** Từ nào chỉ đặc điểm trong câu “**Còn Việt là người nhân hậu**”:

A. Nhân hậu

B. Người

C. Việt

**Câu 5: (M2)** Xếp các từ sau đây vào nhóm thích hợp: ***ông, làm vườn, cậu bạn, trồng, cháu, ăn.***

- Từ chỉ người

- Từ chỉ hoạt động

**Câu 6: (M3)** Em hãy viết 1 câu thể hiện tình cảm của em với ông bà của mình**.**

**B. Viết.**

**1. Nghe - viết (5 điểm):**

Bài Thời khoá biểu. Tiếng Việt 2, tập 1, trang 45

**2. Viết đoạn** **(5 điểm)**

**Đề bài:** Viết 3 – 4 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi em đã tham gia ở trường.

*Gợi ý :*

*- Hoạt động thể thao hoặc trò chơi em đã tham gia là gì ?*

*- Em tham gia cùng với ai, ở đâu ?*

*- Em cảm thấy thế nào khi tham gia hoạt động đó?*

**Người ra đề: Nguyễn Đình Mạnh**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**  **NĂM HỌC 2024 - 2025**  **MÔN: TIẾNG VIỆT – LỚP 2** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Kiến thức** | **Đáp án** | **Thang**  **điểm** |
| **I. Kiểm tra đọc** |  | **10** |
| **1. Đọc thành tiếng.**  **(5 điểm)** | - Đọc to, rõ ràng, đúng các tiếng, từ, ngắt nghỉ hơi đúng chỗ có dấu câu. Đảm bảo tốc độ đọc khoảng 30- 40 tiếng/phút. | 5 |
| - Đọc to, rõ ràng, đúng tiếng, từ, ngắt nghỉ hơi đúng chỗ có dấu câu. Đảm bảo tốc độ đọc khoảng 30- 40 tiếng/phút; nhưng phát âm 2-3 tiếng còn chưa đúng. | 4 |
| - Đọc to, rõ ràng, ngắt nghỉ hơi chưa đúng chỗ có dấu câu. Tốc độ đọc khoảng 30- 40 tiếng/phút; Phát âm một số tiếng còn ngọng, chưa đúng. | 3 |
| - Đọc to, rõ ràng, ngắt nghỉ hơi chưa đúng chỗ có dấu câu. Tốc độ đọc chưa đảm bảo; Phát âm một số tiếng còn ngọng, chưa đúng. | 2 |
| - Đọc rõ ràng. Tốc độ đọc chưa đảm bảo còn đánh vần. Phát âm còn ngọng, sai một số tiếng. | 1 |
| - Trả lời được các câu hỏi liên quan đến bài đọc | 0,5 |
| - Các trường hợp còn lại  ( Không chấm điểm đối với học sinh không biết đọc) |  |
| **2. Kiểm tra đọc hiểu.**  **(5 điểm)** | **Câu 1. (M1)**  C. Những đứa cháu  **Câu 2. (M1).**  B. Người nhân hậu  **Câu 3. (M1)**  A. Việt  **Câu 4. (M2)**  A: Nhân hậu  **Câu 5. (M2)**  Từ chỉ người: ông, cháu, cậu bạn.  Từ chỉ hoạt động: Trồng, ăn, làm vườn.  **Câu 6. (M3)**  HS viết 1 câu thể hiện tình cảm của em với ông bà của mình. | 1  1  0,5  0,5  1      1 |
| **II. Kiểm tra viết** |  |  |
| **1. Nghe viết**  **(5 điểm)** | - Nghe viết đúng chính tả đoạn văn. Tốc độ viết khoảng 35- 40 chữ/15 phút. Trình bày đúng hình thức đoạn văn; chữ viết sạch sẽ, rõ ràng, đúng quy định. | 5 |
| - Nghe viết đúng đoạn văn. Tốc độ viết khoảng 35 - 40 chữ/15 phút. Trình bày đúng hình thức đoạn văn; Chữ viết còn ẩu, sai không quá 6 lỗi chính tả. | 4 |
| - Nghe viết đúng đoạn văn. Tốc độ viết khoảng 35 - 40 chữ/15 phút. Trình bày đúng hình thức đoạn văn; Chữ viết còn ẩu, sai không quá 12 lỗi chính tả. | 3 |
| - Nghe viết còn chậm, chưa đảm bảo tốc độ. Trình bày còn ẩu, chưa đúng hình thức đoạn văn. Sai không quá 18 lỗi chính tả. | 2 |
| - Nghe viết còn chậm, chưa đảm bảo tốc độ. Trình bày còn ẩu, chưa đúng hình thức đoạn văn. Sai không quá 24 lỗi chính tả. | 1 |
| - Không chấm điểm đối với học sinh không biết viết. | 0 |
| **2. Viết đoạn**  **(5 điểm)** | - Viết được 4 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi em đã tham gia ở trường theo các gợi ý. Diễn đạt mạch lạc, rõ ý. Trình bày đúng hình thức một đoạn văn. Chữ viết rõ ràng, đúng chính tả. | 5 |
| - Viết được 3-4 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi em đã tham gia ở trường theo các gợi ý. Diễn đạt mạch lạc, rõ ý. Trình bày đúng hình thức một đoạn văn. Chữ viết còn ẩu, sai chính tả. | 4 |
| - Viết được 3 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi em đã tham gia ở trường theo các gợi ý. Diễn đạt còn chưa rõ ý. Trình bày đúng hình thức một đoạn văn. Chữ viết còn ẩu, sai chính tả. | 3 |
| - Viết được 2 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi em đã tham gia ở trường theo các gợi ý. Diễn đạt chưa rõ ý. Trình bày đúng hình thức một đoạn văn. Chữ viết còn ẩu, sai chính tả. | 2 |
| - Viết được 1-2 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi em đã tham gia ở trường theo các gợi ý. Diễn đạt còn lủng củng, chưa rõ ý. Trình bày chưa đúng hình thức một đoạn văn. Chữ viết còn ẩu, sai lỗi chính tả. | 1 |
| - Không chấm đối với học sinh không viết được hoàn chỉnh câu. |  |